

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 17/2023/HSST
Ngày 27/3/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- + Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
- + Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thi.
Ông Phùng Khắc Tuấn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà
Ngô Thị Minh Thuận - Kiểm sát viên sơ cấp .

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân
thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tiến hành
mở phiên tòa sơ thẩm trực tuyến công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số
10/2023/ TLST -HS ngày 03 tháng 3 năm 2023; Đối với bị cáo **Quàng Văn T**, sinh
năm 1995; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Bản P, xã T, huyện Mường La, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân
tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Quàng Văn Y, sinh năm 1976; con bà Lò
Thị G, sinh năm 1976, ở Bản P- T- Mường La- Sơn La; Vợ, con: Chưa có; Tiền
án, tiền sự: Không; Bị cáo Quàng Văn T bị bắt từ ngày 15/12/2022, hiện đang tạm
giam tại Trại tạm giam số 01- CATP Hà Nội (số giam 50C2- buồng 19)

(Có mặt tại đầu cầu trực tuyến trại giam số 1 Công an t.p Hà Nội).

Người bào chữa, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo Quàng Văn T.

Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số
1, Thuộc Trung T trợ giúp pháp lý Nhà Nước, t.p Hà Nội.

Địa chỉ: Số 49, Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, t.p Hà
Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Anh Cà Văn T, sinh năm 1994.

Nơi ĐKNKTT và trú tại: Bản T, xã T, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 ngày 14/12/2022, tổ công tác Công an phường Xuân Khanh- Thị xã Sơn Tây tuần tra kiểm soát trên địa bàn tổ dân phố 3- phường Xuân Khanh, phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn T, sinh năm 1995, ở Bản P, Pi Toong, Mường La, Sơn La đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ:

- Thu giữ trong túi áo khoác phía trước, bên trái T đang mặc trên người: 01 (một) gói nilong trong suốt, bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là heroin mua về sử dụng).

- Thu tại túi quần sau, bên trái T đang mặc trên người: Số tiền 235.000 (hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Ngày 15/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an Thị xã Sơn Tây quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ được của T. Tại bản kết luận giám định số 8505/KLGD- PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,191 gam”*.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an Thị xã Sơn Tây, Quàng Văn T khai nhận: Quàng Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2021. Bản thân T không có nghề nghiệp ổn định, đang làm lao động tự do tại khu vực ngã ba Lục Quân- xã Cổ Đông- Thị xã Sơn Tây. Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2022, T rủ em rể là Cà Văn T- sinh năm 1994 ở Bản Ten- Pi Toong- Mường La- Sơn La (đang làm thuê cùng) đi uống nước tại khu vực ngã ba Xuân Khanh- phường Xuân Khanh- Thị xã Sơn Tây. Do là người nghiện ma túy nên khi tới ngã ba Xuân Khanh, T để T ngồi uống nước một mình, còn T thuê xe ôm chở ra khu vực bến xe Sơn Tây tìm và mua được 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. T cất gói ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi lại đi xe ôm về, khi T đang đi về phía T đang ngồi đợi thì bị tổ công tác Công an phường Xuân Khanh kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên. Số tiền mua ma túy là do T lao động tích cóp mà có. Số tiền 235.000 đồng bị thu giữ là tiền của cá nhân T. Mục đích T mua ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hà Nội; số tiền 235.000 (hai trăm ba mươi lăm nghìn) đồng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 03/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS; Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 15/12/2022; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật, vật chứng :

Đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Quảng Văn T, người làm chứng Cà Văn T; Chữ ký của ông Hồ anh Hưởng cán bộ CA phường và Giám định viên Trần Ngọc Chinh. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 03/3/2023.

Hoàn trả cho bị cáo T số tiền 235.000,đ (Hai trăm ba lăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 07/3/2023.

Bị cáo Quảng Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Ông Nguyễn Danh Sơn- Trợ giúp viên pháp lý, người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Quảng Văn T, tại phiên tòa có ý kiến hoàn toàn đồng ý bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX giảm mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo T .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Hồi 22 giờ 20 ngày 14/12/2022, tổ công tác Công an phường Xuân Khanh- Thị xã Sơn Tây tuần tra kiểm soát trên địa bàn tổ dân phố 3- phường Xuân Khanh, phát hiện, bắt quả tang bị cáo Quảng Văn T, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Quảng Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2021, không có nghề nghiệp ổn định, đang là lao động tự do tại địa bàn thị xã Sơn Tây.

Thu giữ: - Thu giữ trong túi áo khoác phía trước, bên trái T đang mặc trên người: 01 (một) gói nilong trong suốt, bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là heroin mua về sử dụng).

- Thu tại túi quần sau, bên trái T đang mặc trên người: Số tiền 235.000 (hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Ngày 15/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an Thị xã Sơn Tây quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ được của bị cáo T. Tại bản kết luận giám định số 8505/KLGD- PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,191 gam"*.

Hành vi của bị cáo Quảng Văn T đã cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáo theo tội danh trên theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng.

Việc tàng trữ ma túy để phục vụ của bản thân, do bị cáo mắc nghị ma túy nhiều năm nay, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc Thái, thuộc dân tộc thiểu số, tại nơi có điều kiện kinh tế khó khăn và lạc hậu. Đồng thời bị cáo tuổi đời còn trẻ, sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; Bị cáo phạm tội lần đầu. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51- BLHS năm 2015.

Bị cáo có nhân thân tốt, nhưng cũng cần áp dụng Điều 38- BLHS năm 2015; Buộc bị cáo Quảng Văn T phải cách ly xã hội một thời gian nhất định thì có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như công tác phòng ngừa tội phạm; Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 249 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng còn đặc biệt khó khăn về kinh tế, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đối với số tiền 235.000,đ (Hai trăm ba lăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, Cơ quan Điều tra thu trên người bị cáo T là tiền cá nhân của bị cáo do lao động mà có, Nay HĐXX tuyên bố trả lại cho bị cáo T.

Đối với anh Cà Văn T, quá trình điều tra xác định, T không biết, không được bàn bạc, không liên quan đến hành vi của bị cáo T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với T là có căn cứ. HĐXX không xét.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo T ở khu vực bến xe Sơn Tây, bị cáo T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã xác minh rà soát nhưng không xác định được đối tượng nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ. Nên HĐXX không xét.

Đối với người xe ôm chở bị cáo T đi mua ma túy, người đó không biết bị cáo đi mua ma túy, đồng thời bị cáo không biết người đó ở đâu, chưa gặp bao giờ, cơ quan Điều tra không có căn cứ xem xét. Nên HĐXX không xét.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Quảng Văn T, người làm chứng Cà Văn T; Chữ ký của ông Hồ anh Hưởng cán bộ CA phường và Giám định viên Trần Ngọc Chinh. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 03/3/2023.

- Hoàn trả cho bị cáo T số tiền 235.000,đ (Hai trăm ba lăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 07/3/2023.

Về án phí: Bị cáo Quảng Văn T là dân tộc thiểu số thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên được miễn án phí theo Điểm đ Khoản 1 Điều 12- Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2022; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Quảng Văn T, người làm chứng Cà Văn T ; Chữ ký của ông Hồ anh Hưởng cán bộ CA phường và Giám định viên Trần Ngọc Chinh. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 03/3/2023.

- Hoàn trả cho bị cáo T số tiền 235.000,đ (Hai trăm ba lăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNB thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 07/3/2023.

* Án phí: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 - Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội . Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Quảng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x Sơn Tây.

- Công an t.x Sơn Tây.

-THADS, t.x Sơn Tây.

-Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2022; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Quảng Văn T, người làm chứng Cà Văn T ; Chữ ký của ông Hồ anh Hưởng cán bộ CA phường và Giám định viên Trần Ngọc Chinh. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 03/3/2023.

- Hoàn trả cho bị cáo T số tiền 235.000,đ (Hai trăm ba lăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNB thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 07/3/2023.

* Án phí: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 - Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội . Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Quảng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA